ABONNEMENTS

Indochine — Union postale
Un an . . . 8 $ 00 — Un an . . . 10 $ 00
Six mois . . 5 00 — Six mois . . 6 00

Annonces Légales
0$60 la ligne de 40 points sur justification de 9 colonnes quelle que soit la page.

Annonces Commerciales
Gré à gré.

Đông-Pháp Thời-Báo

Le Courrier Indochinois

東法時報

NĂM THỨ NHỨT SỐ 75
NGÀY THỨ HAI
19 NOVEMBRE 1923

Tổng-lý kiêm Chủ-bút
NGUYỄN-KIM-ĐÍNH

MỖI TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

BÁO QUÁN
71, đường Mac-Mahon, 71
SAIGON

Dây thép nói (Téléphone)
SỐ : 324

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1671

GIÁ BÁN

Đông Pháp		Ngoại-Quốc	
Một năm . .	8 $ 00	Một năm . .	10 $ 00
Nửa năm . .	5 00	Sáu tháng .	6 00

Mua báo phải trả tiền trước
Mandat và thơ để gởi cho
M. NGUYỄN-KIM-ĐÍNH

Rao báo về việc buôn bán hay là việc tư sẽ thương nghị trước

HỀ MUỐN THÌ PHẢI DƯỢC

Nếu ai các cớ đi khắp trong nước Annam mà hỏi thử từ người cùng ai muốn giàu hay là muốn nghèo, muốn khôn hay là muốn dại, muốn giỏi hay là muốn dở, muốn mạnh hay là muốn yếu, thì chắc hết thảy ai cũng muốn giàu, muốn khôn, muốn giỏi, muốn mạnh, chớ chẳng có ai chịu muốn nghèo, muốn dại, muốn dở, muốn yếu bao giờ. Chỗ muốn của người mình thì trúng lý thiệt, song muốn thì có ý muốn, mà không biết lo tính thế nào dặng muốn đâu thì được đó, bởi vậy cho nên xưa nay muốn hoài mà chưa được việc nào hết.

Đức Hoàng-Đế Napoléon nói : «Hề muốn thì phải được», mà người Annam ta muốn hoài mà không được chi hết, thế thì lời nói của Hoàng-đế Napoléon chẳng là vô lý vô nghĩa lắm sao? Không, lời nói ấy hơi dã mạnh mẽ, mà lý lẽ thâm trầm lắm chớ. Người mà nói một câu như vậy, thì tánh khí phải dõng cảm, trí lực phải can nghị lắm mới được. Mà đức Hoàng-Đế Napoléon ngài nói được thì ngài làm cũng được, chớ không phải như người Annam ta lời nói nghe lẹp-bẹp như bắp rang, mà việc làm coi lũn-đũn như cóc nhảy vậy đâu.

Mà nghĩ lại chẳng phải là một mình đức Hoàng-Đế Napoléon hề muốn thì làm được mà thôi đâu, trong đời nay dầy dẫn các nước văn-minh phần nhiều hề họ muốn việc nào thì họ cũng đều làm được việc ấy. Họ muốn mà họ làm được đó là vì họ có cái tánh dõng cảm, hễ họ làm việc nào thì họ tận tâm kiệt lực mà tới hoài hoài, dầu gặp đều trắc trở họ cũng không ngã lòng, mà dầu gặp dịp may mắn họ cũng không kiêu hãnh. Còn người Annam ta đã không có tánh dõng cảm, đã không có cái chí kiên cố, mà lại có thêm một cái tật rất lớn, là cái tật ta cậy sức người. Hiện bây giờ đây trong xã-hội ta, từ thượng-lưu cho tới hạ-đẳng, ai cũng đều muốn tấn bộ văn-minh, nghĩa là muốn học cho mau khôn, làm cho mau giàu. Mà thượng-lưu là người có học-thức có thế lực, ví như muốn lập thêm học đường, để mở mang trí-thức cho trẻ em, hoặc muốn lập ngân-hàng để giúp cho nhà nông khỏi cái ách chà xã-trí, hoặc muốn kinh-dinh công cổ để vãn hồi quyền lợi kinh-tế của nước nhà, thì không chịu chung trí hiệp lực với nhau mà làm, mỗi việc đều mong cậy Nhà-nước lập giùm cho hết thảy. Còn bực hạ đẳng là hạng người quê mùa dốt nát, lam-lụ làm ăn, ví như muốn làm chỗ trong nhà có tiền có lúa dư, thì không lo cần kiệm, không chịu ráng sức, cứ ngồi khoanh tay mà vái trời vái đất hoài, dường như trời đất ở không dạng lo việc riêng cho người Annam ta vậy.

Chỗ chủ-hướng của người mình thiệt là sai lầm lắm, mà tánh tình của người mình lấy làm tệ lậu lắm. Nếu người Annam ta mà muốn được giàu, được khôn, được giỏi, được mạnh, cũng như người ngoại-quốc thì phải thay chủ hướng, phải dời tánh tình đi, phải tập có tánh khí dõng cảm, phải cậy lấy sức mình, phải ráng mà lo việc của mình, bực thượng-lưu đừng có mong cậy Nhà-nước giúp giùm, bực hạ-đẳng đừng có van vái đất trời ủng hộ nữa, được như vậy chúng ta muốn thì có lẽ mới được.

VIÊN-HOÀNH.

VĂN-UYỂN

VẬN TẾ TƯỜNG-SĨ TRẬN-VONG

Nguyên bản văn này của ông Huyện-sự Nguyễn-văn-Thông làng Vĩnh-phước Sadec đọt ra đàng tế nghĩa sĩ tại lăng Vĩnh-phước hôm ngày 2 Novembre 1923.

Hồi ôi !

Dân Việt-nam phát-đạt, ơn Chánh-phủ, phu tức nhiều nhà.
Nước Mẫu-quốc binh qua, mỗi gặc Đức, đào huyền trăm họ.
Nhờ đức Tổng-quốc Poincaré chấp chánh, chí thông minh danh vọng khắp toàn cầu,
Có đại-tướng quân ông Joffre và ông Foch, tài thao lược siêu quần trong vũ trụ.
Cơn khốn đoạn, làng Vĩnh-phước làm chay mà khẩn đảo, bản Hội-tế, khó hòa là gan vàng.
Lúc khải hoàn, dân chào thành, dưng cờ thắy ân ca, cỗi Đông-pháp dựng cờ tam sắc đó.

Nhớ những Tướng-sĩ xưa

Tánh đốc binh yên, lòng lo nghèo khó.
Dương bình tịnh, tai ai gây rối loạn, chí nam nhi nơ nước đền bồi.
Lúc chiến tranh, mạc sức ráng dua chen, phận thiần tử, danh lưu tổ rõ.
Ba trận thượng, dạng bay trước mặt, cũng đành liều, sanh là kỳ, tử là quí.
Chốn chiến trường, súng nổ bên tai, dầu may rủi mạng ấy yểu, danh ắt thọ.
Lòng chí quyết trấy sang chiến địa, cách ngàn trùng góc biển chân trời.
Dạ lo đền cứu chốn quê hương, xa muôn dặm dầm sương chải gió.
Gửi thân cho nước, tiết nghĩa một lòng.
Trọn đạo làm người, hiến trung mấy độ.
Tất đất ngọn rau chung hưởng, tạng oai danh cho nước nhà ta.
Bát cơm manh áo của đời, đã nư giận mà trả mặc bỏ.
Đồng minh bốn phương hào kiệt, ai chẳng bình mình.
Âu, Á, ức vạn sanh linh, người đều cảm đó.
Lượng trên trước, dứt tình tin bảo, mâu cừu thù, đình khan thịt xương.
Phận tôi dân, gửi dạ trung thành, ơn vô lý tốt tươi huê cỏ.
Đã biết dung anh hùng bất hủy, trăm trận một mình xung đột, cái sanh không, cái tử cũng như không.
Song trách thay mạng số vô tình, ngàn năm mấy kiếp luân hồi, phận thì có phận chung sao chẳng có.
Cuộc thế sự thạnh suy nan trắc, cái phù sanh như sóng vỗ bờa dân gianh.
Chốn Phong-trần, mạng vận bất tế, số vô tân tợ ngựa cu qua cửa sổ.

Ôi thôi !

Một trận khói tan, ngàn năm tiết rỡ.
Trận Verdun đại chiến, năm đêm sương thảm lạnh tấm trung trinh, chôi rạng nước non ngời.
Xứ la Marne bảo thủ, một lúc súng vang rền, bên cừu nghịch, máu rơi dòng nước đỏ.
Ngao ngán hãy, vợ trông chồng than khóc, nam canh chầy, trâu trọc chốn vi phòng.
Ao nhà thay, mẹ nhớ trẻ ai hoài, một tin bảo nhào lăng ngoài cửa ngõ.
Thương xót, kẻ mình vàng vóc ngọc, gội ơn chung chẳng kể cái hình hài.
Ngậm ngùi, những dạ sắt gan đồng, bình nói giống dân quên trong phế phủ.
Một mình nương nấu chốn tha hương,
Chín suối buồn rầu về cố thổ.
Sống bồi đắp non sông rực rỡ, danh thơm dồn công chúng đều khen.
Thác vinh vang đình-miễu tổ thờ, tiếng tốt lưu truyền ai cũng mộ.
Than ôi, kẻ mất với người còn.
Chạnh tưởng, ơn dày và công khó.
Cơ tạo hóa nhiệm mầu chưa rõ, linh thì về bốn quận hương chong tổ lễ, chốn thiên đường, khoái lạc siêu thăng.
Ơn quốc gia kỉ niệm chẳng quên, đình thì hộ quê hương, mưa thuận gió vừa, cỗi Đông-pháp văn-minh tấn-bộ.

Hồi-ôi, ngô hưởng.

THƠ CỦA NGƯỜI ÂN DẬT

THƯỢNG-LƯU HÀNH SỰ

Thưa các ngài, tôi là người ở lục lục trong vườn tong ruộng, lẽ thì tôi phải nói việc làng việc xóm mà thôi, chớ tôi không nên nói leo tới việc tấn-hóa của dân, hay là việc khai-hóa trong nước. Nhưng vì tôi ở trong vườn trong ruộng tôi mới hiểu dân ý, tôi mới biết dân tâm, nếu tôi không tỏ ra cho các ngài hiểu với tôi thì các ngài không biết dân muốn đi đường nào mà ruỗng mà chỉ.

Tôi tưởng các ngài ai cũng đều biết, trong khoản mấy năm sau đây dân quê mùa ở trong chốn thôn hương tấn hóa thiệt là nhiều. Họ đã mở con mắt rồi, mà mở mắt dặng ngó việc chi? Họ ngó bực thượng-lưu trí-thức, mà trông mong bực thượng-lưu trí-thức liệu lo chước lượng dặng làm làm sao cho nước thêm giàu, cho dân mau khôn. Mà họ mở con mắt rồi họ ngó chừng nào, coi bộ họ càng tức, càng giận, càng tủi, càng phiền. Đã biết hạng dân quê mùa ở trong nước Annam nầy không được phép phiền trách mấy hạng người ở trên, bởi vì ông Trời Annam đã định hễ kẻ nghèo thì phải nuôi người giàu sang, kẻ dại thì phải lụy người khôn khéo. Tuy vậy mà nếu họ nói ra không được thì họ cũng phiền lên trong lòng. Thiệt họ cũng biết bực thượng-lưu có ý muốn giúp ích cho họ, nên nói nghe van rằn, tính thì có tính, song làm thì chưa thấy làm việc chi hết.

Thưa các ngài, mấy lời trách của bực thôn phu tôi mới tỏ trước đây chắc là mích lòng bực thượng-lưu ta nhiều lắm, mà theo ý của tôi thì những lời trách ấy là lời hữu lý, chớ không phải là lời vu oan. Xin các ngài xét thử mà coi, mấy vấn-đề tôi xin lược kể ra sau đây, là vấn đề lợi ích cho cuộc tấn-hóa của quốc-dân, nên cần phải giải quyết cho quốc-dân nhờ; bực thượng-lưu trí-thức vẫn cũng đã công nhận như vậy nên mấy năm nay thường hay đem ra mà nghị luận, mà các ngài đã thấy có vấn-đề nào giải quyết rồi, có việc nào thành tựu rồi đâu?

Dựng hình ông Trương-vĩnh-Ký. — *Tuy có ít người tự tôn tự đại nên chê bai bát bế nói rằng ông Pétrus Ký chưa phải là bực bác-sĩ hiền tài, song đồng-bang ta trong Nam-kỳ biết rõ tánh chất, thấy rõ công phu, xem những sự nghiệp của ngài thì công nhận cho ngài là một người khởi đầu xây đắp nền quốc-văn cho dân Annam, bởi vậy cho nên từ ngày ngài mất lộc cho đến ngày nay, ai cũng đều sùng bái ngài. Bực thượng-lưu trí-thức thấy lòng dân như vậy nên mới hiệp nhau bàn tính rồi xin phép Chánh-phủ quyên tiền để dựng hình mà tỏ dấu kính trọng, người khởi công sáng tạo nền quốc-văn. Trót gần 15 năm nay, lâu lâu nghe nói chuyện dựng hình một lần, mà dân quê dốt tìm hoài, song cũng chưa thấy hình dựng chỗ nào, dường ấy làm sao mà không trách, không phiền bực thượng-lưu trí-thức cho được.*

Lập chiến-sĩ trận vong miễu. — *Dân Annam ta ngày nay mà được Chánh-phủ Đại-pháp hết nghi ngờ lòng trung-thành nữa, để cho dân ta tấn hóa thong thả; dân Annam ta ngày nay được có thể mà kể công cùng vạn quốc về sự diệc trừ bình toán bạo A-lơ-mãn, ấy là nhờ 10 muôn đồng bào ta sang qua mẫu quốc mà phụ lực tiếp chiến trong lúc Âu-châu tranh đấu. Những đứng nghĩa sĩ vì nhơn loại, vì quê-hương nên phải chiến địa phơi xương không biết bao nhiêu mà kể cho hết. Khi bãi chiến rồi thì các nước đều đều cũng đều xây đài lập miễu mà tạ ơn nghĩa-sĩ trận vong. Bực thượng lưu trong nước ta muốn bắc chước làm theo người các nước nên mở cuộc lạc quyên để lập chiến-sĩ trận vong miễu. Đồng-bang ta kẻ giàu cũng nhiều, người nghèo cũng ít, ai có lòng cảm tình hoài nghĩa cũng đều vừa giúp dặng cho cuộc công cử mau thành, nên mới góp được hơn 3 muôn rưỡi đồng bạc. Mà từ ngày bãi chiến cho đến nay kể đã 5 năm rồi, vậy chớ chiến-sĩ trận vong miễu của Annam đã cất tại chỗ nào đâu, mà biểu bực dân quê mùa đừng ngã lòng thối chí?*

Thôi, tôi tỏ mới 2 việc mà bức thơ coi đã dài rồi, vậy xin các ngài cho phép tôi nghỉ, rồi trong bức thơ sau lần lần tôi sẽ kể thêm cho hết các việc của bực thượng-lưu trí thức bàn tính hoài mà không làm thành việc nào, nên bực dân lên ở trong ruộng trong vườn mới phiền non trách mốc.

Nam-Trung Tấu.

PHẬT-GIÁO LƯỢC KHẢO

THÍCH-CA NHƯ-LAI SỰ TÍCH

(Tiếp theo)

Trong kinh Nhơn-quả nói : thuở Thiện-Huệ còn tu, thấy đất bùng bẫy bèn lấy áo da nai mà trải dưới đất, rồi xõ tóc mà lót lên trên cho Phật đi qua. Cho nên Phật ghi mà nói rằng : Ngươi sau sẽ làm Phật, phải chịu trong đời ác trược mà cứu độ các thiên nhơn. Khi ấy Thiện-Huệ cầu xin với Phật dặng đi tu. Phật nói : tốt lắm, vậy thì cạo râu tóc hết đi, rồi mặc áo Ca-sa vào, bèn thành Sa-môn, Sa-môn là thầy chùa, nghĩa là cần tức, siêng tu hành thôi đều ác, dứng chắp tay niệm Phật rằng : Nay ta thấy việc thế gian rồi, khiến ta mở con mắt rạng mà thấy, lại biết phép thanh tịnh, ta lìa bỏ cả thảy việc thế, nay ta gặp Thiên-tôn, cho ta khỏi sự sống thác, cầu xin cho ta đắc quả cũng như hai Thế-tôn vậy.

Trong kinh Phật-bổn hành tập nói như vầy : Thuở ấy Hộ-Minh Bồ-tát (tiếng Phật nói : Bồ-tát là giác độ, nghĩa là biết bổn tánh mình mà hay độ chúng sanh), theo qua chỗ Đà-diệp-Phật mà tu, giữ-gìn việc cấm dời, rất nên thanh tịnh. Khi đắc quả nhẫn sau, chỉ niệm qua cõi Đâu-suất-đà-thiên, bỗ vào hàng Bồ-tát ở hoài đó cho trí huệ đầy đủ. Lòng hằng vui vẻ ở dưới các trời, chịu làm Bồ-tát cùng đủ an vui chẳng cầu ngã. Chẳng để Đâu-suất-thiên-cung cùng cả thiên nhơn chúng, xưng rằng : Hộ-Minh Bồ-tát đã sanh nơi Đâu-suất-thiên rồi, cho nên các cung điện của Phật trời đều tinh quang chói rạng tự nhiên rực-rỡ, sửa dọn hằng-hỏi. Bồ-tát thấy cảnh vui đẹp vô cùng mà lòng chẳng mê lắm, chỉ nhớ sự tu, ở tại Đâu-suất-thiên trót bốn ngàn năm, biết đủ các hiền pháp, khi ấy Bồ-tát mới lấy cái thiên nhãn mà dòm xuống hạ dới, thấy chúng sanh ở chốn nhơn-gian gây ra nhiều đều nghiệp ác, kẻ mới đẻ, người lại già, kẻ đương đau, người gần chết, những chuyện khổ não nó bức rức bên mình, không thể nào mà giải thát cho dặng. Muốn sanh xuống nhơn-gian dặng bạt tế những đều khổ não của cả thảy chúng sanh đó, dặng cho an lạc chúng sanh, và dạy dỗ chúng sanh các đều pháp chưởng. Bởi cớ ấy cho nên nay ta hạ sanh nơi thế-gian, cũng tu hành học đạo, mới thành Phật A-nậu-đa-la, tam-diểu tam-bồ-đề. (A-nậu-đa-la, tiếng phật, nghĩa là tột bực, vô thượng diệu pháp) xây trở pháp luân khôn cùng, cứu độ các chúng sanh tiêu hết những đều khổ não, trở nên đạo vô thượng.

Trong Thích-Ca phổ có nói rằng : Nguyên kiếp hồi ban đầu là Bình-đẳng vương đến Đại-mâu-thảo vương, Tử-ý-ma-vương. Tử-ý-ma-vương mới truyền ngôi cho em mà đi tu, theo Bà-la-môn mà học đạo, họ là Cù-Đàm. Lúc đi tu thì bỏ y phục nhà vua hết, mặc theo đồ thường. Khi vào chốn núi non thì hình thù khác lạ, không ai hay biết dặng. Đến nơi cái vườn Cam-đá, dùng ở đó làm cái nhà học. Khi ấy có quân theo ăn cướp, rược đến vườn Cam-đá ấy, nó thấy Tiểu Cù-Đàm ở đó, nó bắt treo trên cây nó bắn. Nó bắn thôi nát mình nát mấy, máu chảy dầm-đề ! Đại Cù-đàm ở trên trời mắt thần dòm thấy, nương mây bay đến, la quân lính rằng : học trò ta tội chi, mà các người làm dữ vậy.

(Sau sẽ tiếp theo)

Đ. P. T. B.

Công văn lược lục

Chấp đơn xin thôi của thầy Điểu dường sư Phụng-Liên, giúp việc tại Trường-máy.

Chấp đơn xin thôi của thầy Nhai Cai-tổng hạng nhì tổng mọi Tập-phước, hạt Bình-hòa.

Thầy Nguyễn-văn-Thiên, dạng cấp-bằng chức Thơ-ký học tập tạm sở Tân-đáo thế cho thầy Trần-văn-Tương từ-lộc.

Quí thầy : Trần-tư Khiêm, và Lê-hữu Kiên, dạng nạp dụng làm Thơ-ký ăn tiền ngày, mỗi ngày là 1$50 và giao cho quan Chánh sở Thuế chánh ngạch Cholon sử dụng.

Quí thầy Giáo-lãng Hồ-văn-Trí, Phan-v-Thanh, Phan-thông-Tuyên, và cô giáo-lãng Võ-thị Cước, dạng dạy tại Cantho có bằng Tiểu-học Pháp-việt, dạng cấp-bằng chức Trợ-giáo hậu-bổ và cũng để dạy tại Cantho.

Quí thầy Giáo-lãng và quí cô Giáo-lãng Phan-văn-Hay, Nguyễn-văn-Sang, Trần-văn-Nghĩa, Võ-văn-Chân, Trần-Thị Diệp và Lê-thị-Châu, dạng dạy tại tỉnh Cantho, có bằng Tiểu-học Pháp-việt, dạng cấp-bằng chức Trợ-giáo hạng tám và cũng để dạy tại Cantho.

Dạng cho thiệt thọ và nghạch viên-chức bổn-quốc sở Tân-đáo :

Chức Thơ-ký học tập

Thầy Nguyễn-ngọc-Sung.

Chức lính Kiểm-xét thì-sai

Bùi-văn-Quang, Nguyễn-văn-Hanh và Trần-văn-Quế.

Theo lời nghị quan Thống-đốc Namkỳ đề ngày 15 Novembre 1923:

Quí thầy Trợ-giáo hậu-bổ : Nguyễn-văn-Giát, Lại-ngôn-Đâu, Lý-văn-Trong và Nguyễn-văn-Phuông dạng dạy trong tỉnh Cantho, dạng thang chức Trợ-giáo hạng tám.

Thầy Nguyễn-văn-Sang, dạng nạp dụng kể từ ngày 12 Novembre 1923 làm chức Thơ-ký tạm lương mỗi tháng 45 đồng thế cho thầy Thơ-ký hậu-bổ sở Ngân khố Lê-văn-Bâu từ trần.

Tên Đinh-văn-Dần dạng nạp dụng làm planton hậu-bổ ở Soái-phủ Nam-kỳ, và tùy quan Thầy thuốc cai-quản nhà thương Droubet sử dụng.

Thầy Phang-Thìn có bằng sơ-học dạng cấp bằng vào ngạch Trợ giáo hậu-bổ và tùy quan Chủ-tỉnh Châudốc sử dụng.

Thầy Nguyễn-phú-Hào Điền-dường y-sanh học tập dạng phép từ chức vì có việc nhà.

Ông Nguyễn-văn-Phang Lương-y bổn-quốc thì sai hạng nhơn ở Quảng-châu Loan nay rút về Namkỳ và tùy quan Thống-đốc Namkỳ sử dụng.

Lời rao

TUYỂN LÍNH BỔN-QUỐC

Những tờ tình nguyện đi lính dặng qua thế cho mấy đạo binh Đông-Pháp trấn ở ngoại-quốc, đã ngưng thâu vì có lịnh Quan Nguyên-Soái Nam-kỳ, sẽ thâu lại kể từ ngày có lời rao này.

Ai muốn hỏi đều chi thì xin do phòng nhì dinh Xá-Tây Saigon hay là nơi tuyển lính Annam trong trại lính tập (Camp des Mâres).

Saigon, le 16 Novembre 1923.
Quan Đông-lý hội công-đồng thành-phố,

THOLANCE.

Đừng tập nhân trong buổi trẻ-trung

Cổ lai thường cho chữ « nhân » là thứ nhứt. Dầu có tiền của dinh-dư, lầu ngan dãy dọc, dầu ra làm quan cực to, mão cao áo rộng, cũng chưa dễ sánh với một người nhân mà ngày quần tối chỉ sum-hợp gia-đình, chén sen nhấp giọng, rượu cúc nồng hơi, trới thây ai bôn tẩu công hầu, mặc sức kẻ mua danh chác lợi. Cái mục-đích chữ nhân là : ở ăn thông-thả, đọc sách ngâm thơ, bơi thuyền từu hứng, hiệp bạn cầm-kỳ, vẫy đoàn thi họa. Xưa cụ Phạm-Lệ, cụ Nguyễn-bỉnh-Khiêm, bởi vụ chữ thanh nhàn nên phế việc nước nhà, ông thì bơi thuyền dạo ngũ hồ, ông thì vào non xanh ẩn sĩ, nhân ấy đáng kính, nhân ấy đáng phục. Đáng kính đáng phục là tùy theo cái thời - đợi ấy, bởi hai cụ gặp lúc vận nước đảo-điên, không tài bồi đắp nên thà lánh mặt cho xa chẳng thà dòm non nước mà gạt đôi hàng lệ. Ấy là nhắc tích cũ mà nghe, chớ phòng tính đời nầy là buổi bán cựu bán tân, gió phong-trào thổi mạnh, dường tiến hóa rộng khai, nào phải ở đời Đông-châu mà học đòi cụ Phạm-Lệ, cũng chẳng phải ở Mạc-triều phòng giới bước cụ Bỉnh-Khiêm.

Nếu buổi nầy ta muốn đem thân mà hiến vào cõi nhân thì tức nhiên ta chắc lấy một cái lỗi to đối cùng chưởng-lộc. Những ông lão-thành, lưu mỗi gối dùn sức mòn mắt tối, thì mấy ông bất đắc dĩ đành phải nhân để hưởng chút ít cái lạc thú ở buổi sống thừa, chứ mấy ông còn sức làm-lụng, theo lẽ phải, mấy ông cũng chẳng nên nhân mới đáng. Tôi thường thấy trong đất nước tôi có nhiều nhà giàu sang quí trọng, — lý ưng nên đem hết cái tài lực mà thi-thố trong tuổi thanh niên, trước cho nhà sau cho nước, chừng nào nhà yên nước mạnh thì chừng ấy sẽ hưởng cái hạnh-phúc thanh nhàn,

Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74)
tặng cho Kho Sách Xưa của Quán Ven Đường.

HỘI NHÀ MÁY XAY LÚA VIỄN-ĐÔNG
(Rizeries d'Extrême-Orient)

HỘI NẶT DANH VỐN HÙN 25 TRIỆU QUAN TIỀN LANGSA ĐÊU ĐÓNG TẤT SỐ

Ở TẠI **SAIGON**, ĐƯỜNG BELGIQUE, MÔN BÀI SỐ 15. — NHÀ MÁY XAY VÀ KHO TRỮ Ở TẠI **CHOLON**

CÓ PHÒNG VIỆC RIÊNG LO VỀ CHUYỆN LÚA

MUA LÚA VÀ LÃNH BÁN LÚA — GIÚM TIỀN LÚA VÀ THẾ LÚA — LÃNH LÚA GỞI KHO

TRƯỚC KHI BÁN LÚA xin hỏi bổn hiệu; nếu vị điền-chủ nào mắc đi không đặng thì viết thơ cho bổn hiệu sẽ đến viếng mà bàn luận. — MUỐN HỎI CHI THÌ BỔN HIỆU SẴN LÒNG CẮT NGHĨA CHO HẾT.

Phòng việc: *ở tại đường Belgique, môn bài số 15*

CÓ ĐẶT HÀNG NGÀNH TẠI CẦNTHƠ và có lập chành mua lúa nơi các chỗ thị-tứ.

— nhưng những hạng ấy chẳng làm theo lẽ phải, hễ họ có tiền của dư giả thì đã hiểu hiểu tự đắc làm mặt thanh nhàn, nào lo sắm xe-hơi ca-nốt để dạo chơi non nước, khi lên tửu-điếm lúc lại trà-đình, không đoái lại cái vận mạng tương lai của nước nhà sau sẽ ra sao? Tôi đã có đem cái lý-tưởng nầy mà bàn bạc với mấy bực nhân của tôi vừa nói trên đây, thì mấy ông ấy lại cương bức mà cho tôi là cuồng sĩ. Mấy ông nói rằng: tiền của của mấy ông làm ra, mấy ông muốn làm thế nào tự ý, không cang-thiệp đến ai: thế thì kẻ sĩ-hèn nầy phải câm tiếng vậy.

Đã làm người trong vô-trụ mà cả đời chỉ lo cho thân mình nhàn lạc, ngoài ra không còn biết lo cho quê hương gì nữa, thì hạng người ấy chẳng là người không nghĩa vụ vậy? Dầu không bao lăm tuổi cũng có kẻ nói nhàn, nhàn gì một bợm thanh-niên 24-25 tuổi? Có phải cái nhàn ấy là một cái cớ chữa mình chăng, vì kẻ ấy đã bất tài không nên tên tuổi hão, nay cùng chẳng đã phải đem mình vào ở chốn ăn dưng ngồi rồi, rồi vì đấy lại lấy cái chữ nhàn mà làm bia đỡ đạn. Đáng khinh bỉ cho kẻ ấy làm thay! Ôi! Trót đã sinh ra thân người tất phải biết tính-chất của đời là gì, và phận sự của người đối với đời ra thế nào mới được. Ta hãy dòm lại nước ta hiện thời, đã biết là một nước văn hiến, nhưng đã có dị gì so sánh với mấy nước liệt-cường bên Âu, Mỹ chưa? Chẳng cần phải dòm ngó chi lâu, ta cũng thấy chạn nhân trước mắt ta bá công chư nghệ, nghề gì cũng hỏi còn thiếu sót, lem nhem nữa chừng, tinh xảo không tinh xảo mà vụng-về chẳng vụng-về. Ta đã tự nhận là dòng giống con nhà Hồng-Lạc tất ta phải tỉnh sao, chớ ta để thì-giờ mà nhàn lạc, chẳng là người không danh vị đô ư...! Kìa nước ta nay dương xu-hướng theo âu-phong, lớn từ việc chánh trị, pháp luật, học thuật, nhỏ cho đến việc cư-xử ăn mặc, nam nữ giao tế, thảy thảy đều còn hỏi dương hồi cải cách. Buổi nầy tức nhiên là buổi ta nên đem hết mảnh lực ra dìu-dắc, nâng-đỡ, chỉ vẽ cho nhau, giàu ra tiền, nghèo thì sức, dòng có mấy tay có tao rần-rần rộ-rộ, lo cho hết sức chừng nào nước ta giàu mạnh, dân ta khôn ngoan thì chừng ấy ta sẽ yên tọa mà hưởng mùi nhàn lạc. Tôi thường nghe mấy ông già bà cả trong vườn thường đem câu sách: «công danh phú quí bất như nhàn» mà nói lại cho kẻ nhỏ nghe, rồi hạng thiếu-niên hễ biết bập bẹ ba câu sách thì đã tập-tành cái thú thanh-nhàn theo dấu lão-thành, đó là cái đều tệ nhứt, đó là cái mối hại to cho xã-hội ta vậy. Vả chăng lúc nầy là lúc hai cái văn-minh xung đột cùng nhau, trong gia-đình đã nghe có tiếng phàn «ăn tình lạnh lạt, lễ nghĩa đảo điên», ngoài xã-hội đã có tiếng bình nghị: «dân trí bán khai, phong tục kiêu cách» thế thì câu tục ngữ trên kia không thích-hợp với thời-đợi nầy lắm, họa chăng có dành để về sau thì tôi còn chưa dám quyết đặng.

Ô bạn thiếu-niên! Ta đừng bắt chước theo mấy ông lão-thành, vì mấy ông bị cái nạn «đảo lão» nó buộc gắt phải sắp mình vào cảnh nhàn, chứ bổn phận chúng ta là kẻ trai-tráng, khí-huyết sung túc thì tức nhiên là cái cơ hội cho chúng ta phải ra cạnh tranh hoạt động, lấy cái nhơn lực mà kháng đối với thiên-hành, phải dùng sức dùng tài, cần tính cần công, giàu xuất tư bản mở mang sự nghiệp, khai thác lợi nguyên, nghèo đem tư chất minh-mẫn khuyến nhủ cho nhau, thế thì cái tương lai của Nam-việt ta sẽ là may mắn lắm.

Tô-kim-Mới.

Chơi roi gân-bò bị 6 ngày tù treo

Khán quan khi còn nhớ vụ khách A-sét dùng roi cật-bò mà đánh tên Bồi ở Cercle Vinhlong, các báo quốc âm đã nói và nay vụ nầy xử rồi nên tôi thuật lại cho khán-quan rõ. Tên khách A-sét nầy có oán tên Bồi Cercle nên thừa dịp ngày kia lấy roi cật-bò đánh tên Bồi 8 roi, tên Bồi nầy có xin certificat médical, trong giấy bịnh docteur (V. L.) có nói rõ ràng như vầy: *Tên Bồi bị người đánh có 8 lằng, mỗi lằng bằng 3 phân tây đều bầm đen, và dùng Ba-ton hoặc roi lớn mà đánh, người đánh dùng hết sức lực mà đánh*: Nên lấy lẽ công mà xét thì khách A-sét có oán nên lấy hết sức lực mà đánh người, chẳng phải đánh dọa hay là đánh có chừng mà răng he, nên vụ nầy nhờ nhiều ông hảo tâm cứu giúp tên Bồi, nên tên Bồi mới buộc tội A-sét vô tòa Vinhlong, xử ngày 5 Novembre 1923, xử A-sét bị 6 ngày tù treo, 50 quan tiền vạ, 25$00 tiền cơm thuốc cho tên Bồi annam. Thiệt A-sét ngu quá, nó còn chống án lên Tòa trên, bộ nó ưỡng lên Tòa trên rồi có luật nào mới xử tha bổng nó hay sao, và nó chẳng phải mất lỡ một lần nầy, lần thứ nhứt nó đánh một thầy giáo, Tòa phạt nó 15 quan tiền vạ và 40$00 thiệt hại cho thầy giáo, lần thứ nhì nó đánh một tên xe-kéo trọng thương, vở lỡ cả hạt (V. L.) nhưng lúc đó nó nhờ một viên quan Annam dương quyền hành trong tỉnh, (*dân hạt Vinhlong thường kêu quan nầy là Hoài-tử-hắc, tiếng ngoài kêu mọi lùng*) bình vực nó nên nó khỏi vô Tòa trận thứ hai, nay lần nầy nữa là 3, và tôi có nghe nó còn bị 40 quan tiền vạ Tòa Saigon nữa. Tôi không phải ghét A-sét và cũng không bênh tên Bồi Annam, lấy chuyện công luận, hễ tội tái-phạm thì bị án tù, nhưng mà quan Tòa Vinhlong có lòng nhơn kêu án treo A-sét thì phước cho nó lắm, nay nó không tuân án Tòa sơ chống án lên Tòa trên, vậy dân hạt Vinhlong cúi xin quan Tòa Phúc-án lấy lẽ công chiếu tội tái phạm mà kêu án tù ở cho tên A-sét mà răng cái tánh ngan ngược về sau.

Và hễ A-sét ngày nào còn ở hạt Vinhlong thì người Annam và khách-trú không thể gần nhau được, bởi A-sét thường bợ dỡ các quan, cầu thân đặng hiếp đáp người Annam, nên các chú kia cũng dựa hơi A-sét mà thị nhục người Annam thường thường, bởi thế nên trong hạt thường hay xảy ra chuyện Annam và khách-trú đánh-đập và kiện thưa nhau hoài, nên việc chánh trị trong tỉnh không yên ổn là tại cớ trên đây.

Vậy xin đứng minh quan, ông Cognacq Thống-đốc Namkỳ ra ơn vỗ lộ cho dân Annam trong tỉnh Vinhlong nhờ.

L. V. N.

Học trò du lịch

Sớm mai ngày thứ năm 15 Novembre 1923 rồi đây lúc 5 giờ rưỡi sáng một tốp 60 học-trò Trường tỉnh Giadinh, đã đi du lịch ngoài Long-thành, Long-hải và Vũng-tàu.

Bốn cái xe camion lớn chở nào thầy nào trò trực chỉ Vũng-tàu; cuộc đi và về đặng bình an. Vả trường Giadịnh học trò vô hội *Ngoại giao hộ-học* kêu là «Pupilles» nhiều hơn các tỉnh nên đặng hướng cuộc du lịch trước hết.

Ai tín

Bổn báo lấy làm buồn bã mà đặng tin chẳng lành rằng ông Tăng văn-Pha, Thương-nghiệp chủ lã từ trần tại Hanoi hôm ngày 14 Novembre 1923.

Đông pháp Thời-báo *kính phân ưu cùng quí quyến của ngài và cầu chúc cho hương hồn ngài tiêu diêu cảnh thiu non bồng.*

Bổn quán huy lụy kính điếu.

Đá Banh

Chiều chúa-nhựt 18 Novembre, tại sân dựa đường Larcynière (sau trường Nữ-học-đường) thì hội Saigon-Sport đấu với hội Taberd-Sport, bởi vì tuần trước hai hội đã huề với nhau nên phải đá lại đặng coi hội nào ăn rồi tuần tới sẽ đấu với hội Etoile de Giadinh mà dành phần thư hạng. Tuần trước hội Saigon ở hở nên gần thua, chắc sao lần nầy cũng phải kêu cho đủ mấy người giỏi mà cự với hội Taberd, và chắc sao cũng thắng nổi nên ít ai muốn đi coi.

Đã vậy mà hội Cercle-Sportif tuần trước đã thua hội Etoile de Giadinh rồi, song trong trí không phục, mời khích hội Giadinh tuần nầy đấu với nhau một lần nữa, nếu Giadinh mà còn ăn được thì Giadinh mới thiệt là vô địch. Là thì hội Giadinh phải nghỉ đặng tuần tới có trở tài lần chót mà dành phần thưởng song người ta khích mình không lẽ nhịn thua, bởi vậy chiều chúa-nhựt mới có thêm một cuộc đá banh tại vườn Maurice Long nữa. Hội Giadinh là hội của người Saigon yêu mến lắm, nên ai nghe Giadinh đấu với Cercle thì cũng đến mà coi. Đúng 4 giờ rưỡi chiều hội Cercle ra sân banh thì thiên hạ đứng coi bao cùng chung quanh ước kể đến năm bảy lớp. Bên Cercle có kêu thêm ba bốn người cứ vô mới như người đứng arrière và người demi-centre thiệt là hay. Bên Giadinh thì MM. Thới và Quí bị đau chưa nên nghỉ, để cho M. Hối vô đứng avant-centre thế cho M. Thới, còn một thầy nào lạ tôi không biết tên thì đứng demi thế cho M. Quí.

Đến 4 giờ 40 phút khởi đá thì thiếu M. Tài: đá được ít phút đồng hồ M. Tài ra tới, song thay giầy thay áo không kịp, nên mặc dầu thường nhảy vô đá đùa. Trong 15 phút đầu Giadịnh thắng luôn luôn, mà bên Cercle nhờ có người Arrière và người demi-centre ngăn trở hết sức nên ăn không được. M. Rớt lừa đá được vài cái, ngặt đá trợt ra ngoài chớ không vô lưới, ba-lông qua lại một hồi may bên Cercle lừa được rồi ở xã đá tuốc vô Goal Giadinh. M. Biển đỡ được song đá ra lại không đá qua bên trống, nhờ đá qua bên có hai ba người Cercle, nên M. Rozier chặn được rồi đưa tuốc vô Goal.

Sắp lên đá lại thì Giadinh cũng thắng nữa: cách một hồi M. Gồng dương dành ba-lông với người demi-centre bên Cercle, chẳng biết M. Gồng lấy ba-lông thế nào, coi êm ru mà người ấy trặc chưn phải ra ngoài, không đá được nữa. Cách chừng 5 phút sau M. Trung chặn ba-lông chạy lẩn, đá xẹt qua bên tay trái, M. Mùi chạy tới đá tuốc vô lưới một cái mạnh quá M. Garance chụp không nổi, nên Giadinh gỡ khỏi thua. Dùng nửa giờ sắp-lê nghỉ thì hai bên đều ăn được một bàn.

Chừng sắp vô đá lại thì M. Gồng lên đứng avant-centre để cho M. Hối xuống thế demi-centre. Đá chừng vài phút đồng hồ M. Gồng thấy bên Cercle quyết công kích, nên lật đật đổi lại trở về chỗ cũ. Cách chừng 6, 7 phút M. Gồng chặn ba-lông rồi đem lên: M. Rozier tạ, song M. Gồng nhảy khỏi, rồi lên gặp một người khác cản nửa, M. Gồng cũng nhảy khỏi rồi giao cho M. Trung. M. Trung chặn ba-lông lừa thêm một khúc nữa rồi chuyền cho M. Rớt thừa thế trống trải đá thẳng vô goal thình lình quá M. Garance không đỡ mà đỡ.

Sắp đá lại thì ba-lông lại ở bên M. Tài thường hơn. M. Tai với người demi bên Cercle lẩn với nhau một hồi, người ấy đỡ quạu muốn gây gổ với M. Tài, nhờ hai bên áp lại cang, nên khỏi sanh chuyện xích mích. Cách chẳng bao lâu M. Gồng lấy ba-lông rồi giao cho tay mặt, M. Rớt chặn đá vô giữa tính chuyền cho M. Mùi, chẳng dè lúc ấy lại có M. Rozier đứng cẳng M. Mùi trước cửa goal, chặn banh, mà vì quýnh quá nên đá lụt tuốc vô lưới phải thua, làm cho M. Garance giận hết sức. Sắp đá lại một hồi Giadinh cũng cứ thắng luôn luôn, M. Rớt bên góc đá qua, M. Mùi chụp được đưa thẳng vô goal một lần nữa. Chừng mãn cuộc tính lại thì Giadinh ăn 4 bàn, còn Cercle ăn có một bàn, cũng y như tuần trước.

Tuy lần nầy bên Giadinh thiếu MM. Thới và Quí, mà đá thiệt là hay. MM. Thới với Thơm ở đội hậu-tập đá nhiều cái xuất sắc. M. Gồng chân, lừa, giựt ba-lông, ai cũng cho là dệ nhứt. M. Nhiều hôm nay cũng hay hơn mấy lần trước lắm, bởi vậy M. Doré không lơn chi được hết. Còn 5 tướng tiền-phong duy có M. Hối còn yếu một chút, chớ M. Rớt ở góc tay mặt nay đã thiệt hay rồi, MM. Trung, Mùi và Tai lừa, chân cũng giỏi nhơn vậy. Ai đi xem cũng phỉ dạ, và chắc tuần tới hội Giadinh sao cũng sẽ dành phần thưởng được; tuy vậy mà mấy ông cứ vô chớ nên để dài, chớ nên [illegible] sức lắm, phải dưỡng cho khỏe rồi tuần tới tân lực mới chắc ăn được.

V. H.

Đông-pháp thời-sự

GIÁ BẠC

Kho Nhà-nước	91.00	
Ngân-hàng Đông-Pháp	9	10
Ngân-hàng Hongkong-Shanghai	9	10
Ngân-hàng Chartered	9	10
Sté de Gérance de la Banque Industrielle de Chine	9	10

GIÁ LÚA

Lúa chở đến nhà-máy Cholon (mất bao) mỗi tạ 100 kilo

Vinhlong	6$05	tới	6$15
Gocông	6 45	»	6 55
Baixau	6 50	»	6 60
Baclieu	6 65	»	6 75
Giá thường bực trung	6 42	»	6 52

BỊ LẤY GIẤY SỚP-PHƠ

Mấy người sớp-phơ kể tên dưới đây bị lấy giấy cầm bánh xe-hơi lại trong mười lăm ngày, kể từ ngày ký tờ nghị định nầy:

Lương-Mau (giấy phép số 2197), Nguyễn-văn-Kỳ (giấy phép số 2185), Nguyễn-văn-Tôn (giấy phép số 3321), Nguyễn-văn-Tu (giấy phép số [illegible]), Nguyễn-văn-Nghe (giấy phép số 2338), Lý-trung-Hạ (giấy phép số [illegible]), (Ma-Xuân (giấy phép số 2594), Phan-văn-Sum giấy phép số 1582), Đam-Tu (giấy phép số 1922).

HỘI THI THƠ-KÝ HẬU BỔ NGẠCH LOCAL Ở LÈO

Kỳ thi Thơ-ký hậu-bổ ngạch local ở Lèo đã định ngày 14 Janvier 1924. Hội thi sẽ mở ra ở Vientiane và ở Luang-Prabang. Đơn xin thi phải gởi đến phủ Khâm-sứ ở Vientiane đến ngày 1er Janvier 1924 là cùng.

BỊ XE HƠI CÁN

Giadinh. — Hồm bữa 16 nầy, bối tâm giờ ban mai có xảy ra một việc rủi ro xe hơi ở đường quản-hạt số 15, thuộc quận Gò-vấp. Nguyễn Tấn Hồ-văn-Kiển khi đi vừa đến trước nhà của M. G... thì bị cái xe-hơi của Nguyễn-thị-Ca ở Saigon chạy vô, đụng lấy cô tế nhào. Và la lên, mấy người ở gần đó mới chạy đến thì thấy va nằm dài dưa bên lường. Một chơn thì bị gãy, còn đầu và cánh tay thì bị trầy. Chở va đến nhà thương rong vài giờ thì va chết.

Khi cái xe hơi cán người đó rồi thì nó hay trợt qua phía tay mặt và dụng nhằm một cái cây. Bánh xe phía trước bị hư cả. Tên Tấn sớp-phơ. Trần-văn-Xinh thì đã chạy trốn mất.

Tòa Saigon đã cho lính làm ăn-kết và dạy mổ tử thi.

THIÊN BẤT DUNG GIAN

Sadec. — Hồm đêm 12 Novembre nầy, có một chiếc ghe lồng ở đâu không biết, đến đậu tại bến nhà việc làng Tân-hưng, ngang chợ Sadec; mấy tên thường-xuyên ở trên nhà việc thấy trong chiếc ghe ấy có 5, 6 người đờn-bà, lại có một đứa con gái trạc chừng 19 tuổi, bọn ấy thường giao dâm tùng nhỉ to nhỏ với nhau, song không rõ chúng nó nói những chuyện chi mà xậm-xì xậm-xịt mãi, còn đen thì một lát đứt một lát tắc, bộ tịch đáng nghi, liền chạy đi kêu làng và báo bẩm cho quan Phó Thơm là Chủ-quận châu-thành hay. Ngài liền hiệp với làng đến xét chiếc ghe ấy.

Chẳng dè chúng nó thấy quan và làng vừa bước xuống ghe vội vàng quăn một cây sung xuống sông. Làng liền áp xuống xét được bạc giấy rất nhiều. Lại thấy đứa con gái ấy bụng cao lớp lớp, làng muốn xét nó, thì nó nói ra rằng nó có thai. Quan Phó liền cho kêu một cô mụ đến khám, té ra cái thai ấy là thai vàng và bạc, chớ không phải thai con nít. Vì nó dấu vàng và bạc giấy độn nơi trước bụng mà đổi rằng có thai.

Xét nội ghe ấy lấy được vàng và bạc cộng hết gần 1.500$. Tức thì quan Phó bèn dạy công hết nội bọn: một phía thì bắt dẫn đem chôn tối đặng chài kiếm cây sung.

Cớ tích rõ ràng như vậy, song chưa biết bọn ăn-cướp nầy nó giựt của ai mà số bạc rất to như thế. Chờ quan tra hỏi rồi sau sẽ rõ. Duy lạ có một điều là bọn nầy đã lấy của người ta được nhiều như vậy, sao chúng nó không tìm chốn vắn vẻ mà chia chác với nhau, lại đến tại tỉnh-thành và đậu ghe ngay bến nhà Công-ở mà nạp mình. Ấy có phải là «Thiên bất dung gian», nên mới khiến cho chúng nó thân đầu la-võng như vậy chăng!

CÙNG LÀ ĂN CƯỚP CÀ GAN

Longxuyên. — Dọc nhựt trình D. P. T. B. số 71 ngày 7 Novembre nầy, thấy đăng một bài về bọn ăn cướp đánh nhà tên Nguyễn-văn-Dụ, ở hạt Longxuyên, trong đêm 26 rạng 27 tháng 8 annam thật là đáng ghê thay! Song cũng lấy làm có phước cho bọn ăn cướp, nội xóm đó có năm bảy khẩu súng, rủi có ông bị dễ trong thế-sát hư chia khóa mở không đặng, có ông bóp cò không nổ, có ông đi gần quá không dám bắn, chắc rõ ý sợ e ăn cướp chết mà lấy an kết không đặng, có ông nói bị ở xa lại không kịp. Rõ thay! Tức thay! phải chi đừng có sự hoài trắc như mấy điều trên đây chắc bọn ăn cướp chạy không khỏi phải chết tại trận mà chớ. Cũng trong năm nay tên Hứa Sự ở làng Đại Đức, là người buôn bán chở thùng thiết đi bán ở Nam-vang và lỗ hàng về bán lại, tới Cầnthơ mướn tàu «Vinh-Hưng» đặc một đoàn là 8 chiếc, đến ngan trường-an Long-xuyên tàu đậu mà nghỉ, lúc 3 giờ đêm mồng 9 rạng mồng 10 tháng 9 annam có chiếc ghe lường đi 6 đứa một chiếc, xuồng nhỏ đi 3 đứa áp tới cắt dây ghe tên Sự trôi ra trên 20 thước rồi xum đánh tên Sự, và hai tên bạn là Nguyễn-văn-Yến và Nhan-Cẩn. Cả ba đều chung vô ghe mà giữ của được chống cự với bọn ăn-cướp trột một giờ đồng hồ mà ăn-cướp vô không được. Rồi thấy ba đứa đi xuống nhỏ có một đứa cầm súng bắn lớn theo cửa sổ lái ghe trúng bắp họng tên Sự tê nhào, nên bọn ăn-cướp thừa dịp chủ ghe bị thương, áo vô ghe lục soạn lấy được hết 128$00 với một vài giấy thuế thân của tên Nhan-Cẩn. Bọn ăn-cướp tìm gói bạc ròng êm rồi thì trời hửng sáng. Hai tên bạn chở tên Sự đi nhà-thương Longxuyên điều trị, cách ít ngày nghe tin đứa con nít nhỏ lượm được cái giấy thuế-thân tên Cẩn, tại cầu tàu Long-xuyên, tên Cẩn phải chuộc giấy ấy (1$00). Quân đạo tặc thật là lung, đăng tập nả gia hình mà trừ giống độc cho tuyệt. Cúi xin sở Mật-thám có truy tầm đám ăn-cướp tên Dụ, xin để ý dọ bắt luôn đám ăn-cướp ghe tên Sự, được trừ sạch lại cho kẻ thương buôn dưới ghe, rất mong thay.

Ngô-trí-Huệ.

Yết thị đấu giá

Avis d'Adjudication

Lieu, date et heures des adjudications: Salle des Adjudications aux Bureaux du Gouvernement local le 30 Novembre 1923, à partir de 9 heures du matin.

Objets des fournitures: 1° Fourniture de paddy nécessaire à la nourriture des animaux du Haras de Cochinchine à Tan-son-Nhứt pendant l'année 1924..., à 9 heures. Importance approximative: Voir cahier des charges. Cautionnements provisoire et définitif: 60$00 et 500 fr. 00.

2° Fourniture de paille de paddy, patates, son de riz, cannes à sucre, farine de riz, et feuilles de bambou nécessaires à la nourriture des animaux du Haras de Cochinchine à Tan-son-Nhứt pendant l'année 1924, à 9 heures 30. Importance approximative: Voir cahier des charges. Cautionnements provisoire et définitif: 60$00 et 500 fr. 00.

3° Fourniture de denrées d'épicerie nécessaire à l'Hôpital Drouhet à Cholon et aux divers établissements scolaires à Saigon pendant l'année 1924,... à 9h. 45. Importance approximative: Voir cahier des charges. Cautionnement provisoire et définitif: 120$00 pour chaque lot et 1/20 du montant de chaque lot, les fractions de 100 fr. seront négligées.

4° Fourniture de lait condensé sucré et de lait stérilisé nécessaires au Service local pendant l'année 1924, à 10 heures. Importance approximative: 850 caisses de lait condensé sucré et 30 caisses de lait stérilisé. Cautionnements provisoire et définitif: 240$00 et 2.400 fr. 00.

Bureau où les cahiers des charges peuvent être consultés: 2e Bureau (2e Section) du Gouvernement à Saigon.

BAZAR MODERNE

Vinh-Tân

58. — Place Gambetta, Saigon.

Cửa hàng nầy có bán gần đủ các thứ đồ thường dùng và đồ chưng dọn trong nhà; món nào giá cũng rẻ, vì hàng hóa mua tại các lò chế-tạo bên Pháp-quốc và các nước. Cách mua bán thiệt thà chơn chất, một mấy chẳng sai ngoa. Cửa hàng sắp đặt có thứ tự và mỗi món hàng đều có giá nhứt định rõ ràng; dầu không mua xem chơi cho biết giá cũng có ích, đặng khỏi lầm giá của chệt, chệ nó bán một thách mười.

Quí vị lưu ý, thừa lúc nhàn-du Chợ-cũ Saigon, đi qua dãy phố chả bán vải, số nhà 58, ghé xem thử một lần, có lẽ quí vị sẽ vui lòng chiếu cố và mừng cho người Annam ta xưa nay mới chen được một cửa hàng nơi đường thị-tứ nầy.

RẠM NAM KHÔNG PHAI

NHÀ HỌA CHƠN DUNG

NGUYỄN-ĐỨC-NHUẬN

Số 73. Boulevard de la Somme

(NGANG GARE XE LỬA GIỮA CHỢ CŨ)

SAIGON

Thợ vẽ tiệm nầy đã có bằng cấp tốt nghiệp nơi trường xảo nghệ, và được cái bằng-cấp Đấu-xảo Hanoi; mời năm rồi dự cuộc Đấu-xảo thành Marseille lại được thưởng bằng cấp và médaille rất xứng đáng. Hình vẽ thiệt mình xảo và để trăm năm không phai.

Chư quí vị muốn vẽ xin gởi hình hụp đến hoặc viết thơ hỏi, tiệm nầy ở gởi cho một tờ cáo bạch có biên ở thước tất giá cả và cắt nghĩa phân minh.

Cordonnerie Tonkinoise

HỢP-THÀNH

PHẠM-VĂN-TÂM, *Propriétaire*

70, Rue Albert 1er, 70. — Saigon

BÁN SỈ VÀ BÁN LẺ

Làm giầy tây, giầy annam bằng da, và bọc nhung, giép quay da, và quay nhung đủ kiểu.

Nón lọp bằng nỉ, vải trắng, và vải kaki đủ thứ.

Giầy đan ống và giầy đàn bà làm sur Mesure rất kỹ càng, mà giá lại rẻ hơn các nơi.

Bản hiệu cũng có trữ bán: các thứ chè ở ngoài Bắc mang vào, mùi rất là thơm lắm.

Xin quí khách chiếu cố đến, cần dùng món chi thì bản hiệu xin hết sức làm cho được vui lòng quí khách.

PHẠM-VĂN-TÂM,

Kính mời.

Muốn bán

Một cái xe hơi hiệu *Renault* còn mới tinh khôi, sức 12 mã-lực, cái tuồng xe với cái mui xe dương đóng lại, coi rất huề mỹ.

Định giá là 4.200 đồng bạc, ai muốn coi xin đến tại hãng **Garage Perrin** 26, Boulevard Bonnard, Saigon.

Muốn bán

1 cái xe Limousine Delahaye mua hồi tháng Avril 1921 nhưng mà đi rồ 2, 3 lần mà thôi.

1 cái xe Torpédo Dodge còn tốt.

Ai muốn mua xin do nơi bổn-quán.

Trồng răng

QUAN LƯƠNG-Y CUNAUD

Ở góc đường Chasseloup Laubat và Pellerin.

Nhổ răng một cách rất êm ái.

Trồng răng bằng sanh và răng vàng.

TÂN TÂN HIỆP THÀNH

Nhãn hiệu có cầu chứng tại Tòa. *Ở tại đường Vienot số 40 ngan chợ Saigon mới.* Đã qua Áp-cuộc

HUỲNH-VĂN-NHUNG, kê-nghiệp.

Làm và bán đồ nữ trang theo kiểu kiểm thời, làm đã mau mà lại khéo, lại có làm ô ăn trầu có chưng bằng đồng xi ni-kên (Nickelé) quí khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm tại tiệm tôi, xin viết thư thương nghị.

Đồ làm rồi sẽ gởi lập tức Contre Remboursement, nghĩa là đem tiền đến đóng cho nhà thư mà lấy đồ.

HUỲNH-VĂN-NHUNG, cẩn-bạch.

HÀNG NHÀ LÀM RA : GIÁ BÁN THIỆT RẺ

TĂNG-KHANH-LONG chúng tôi mới lập thêm một hàng tại Hanoi số nhà 152 đường Coton, chỉ chuyên chế các thứ hàng kê ra sau đây :

Nón Casque trắng-vàng-sâm, đủ kiểu ; Giày tây, giày hạ Annam, giép Nhựt-bổn.

Chiếu trải salon, và cầu thang; tapis chùi chân ; rương và valises bằng da.

Ghế sích đu, ghế Thonet « chaises ».

Đồng kim trơn, và cần, đủ kiểu; hàng bắc: xuyến, lảnh, the, lụa, vải may mùng, đồ thêu, dentelles, ba-ton (cannes).

Nón nỷ « feutres » mua tại bên tây Và khắc các thứ con dấu bằng đồng, bằng đá, Cẩm-Thạch vân vân.

Như quí khách muốn mua thứ gì về bán, sẽ có lời nhiều thời xin dời gót ngọc lại tiệm Tang-khanh-Long số nhà 10 đường Catinat và tiệm nhánh Đông-nam-Mỹ số 90 đường Bonnard ; giá cả chúng tôi xin tính theo như ở Hanoi

Nay kính mời

TANG-KHANH-LONG

HANỘI. — SAIGON.

DƯƠNG-DIỆN

Marchand de Meubles

Rue Catinat 109-111-113

SAIGON

Tiệm tôi có bán giường chạm chơn vuôn, đồ móc nón bằng đồng ở bên Huê-kỳ mới lại.

Giường đồng, sắt, cây, theo kiểu kim-thời.

Bàn ghế, tủ kiến, đá cẩm-thạch và các thứ ghế hiệu THONET lại có tủ, bàn, ghế đánh vernis tampon.

DUONG-DIEN

THIỆT-NGHIỆP-XƯỞNG

F. NAM & L. LUC FRÈRES

đường Pellerin môn bài số 142, 144

SAIGON

Bổn hiệu chuyên việc tu bổ mọi viết, tủ-sắt đủ kiểu,

Rèn sắt bông và các thứ kim khí rất huê lệ.

Sửa súng và đủ các thứ khí giới.

CHUYÊN NGHỀ. — Mài dao lớn nhỏ, mài kéo, dao cạo vân vân, dùng máy điện đổi mài thật bén. — *Soudure Autogène.*

Rèn các đồ phụ tùng theo kiểu và làm thường và đóng chữ.

RÈN GIƯỜNG SẮT

VÀ ĐỒ DÙNG NGOÀI HUÊ-VIỆN

LÀM ĐỒ BẰNG SẮT

Cửa và rào sắt, cửa ngõ rào sắt đủ kiểu để rào mũ.

Làm kiểu huê-mỹ và kiểu thường Ống khóa và chìa khóa thiệt chắc.

Có làm đồ thâu-lôi (paratonnerre) chế tạo và sửa máy móc xe-hơi, xe-máy hơi.

Làm đồ gởi đi Lục-tỉnh.

Công việc làm kỉ lưỡng mà giá rẻ.

TIỆM HÀ-PHƯỚC-SANH

Vĩnh-Phước — Sadec

Một căng phố trữ đủ thứ thuốc Tây Tàu thần hiệu.

Dầu thơm, giấy, viết, mực, để học trò dùng.

Một căng bán xe máy và đồ phụ tùng.

Rượu Tây, rượu tàu, đồ hộp và đủ đồ dùng trong đám tiệc.

Giày, nón, giép, guốc Bắc-kỳ, hàng Bắc, hàng Tàu, lãnh may y phục Annam

Cũng có bán đủ thứ thuốc của tiệm Nhị-thiên-Đường Cholon.

Từng trên lầu có cho mướn Phòng-ngủ.

Tiệm nầy buôn bán chắc chắn và ếp rước tử tế ; giá nới hơn các nơi.

Xin đồng-bang quang cố, tôi bết lòng đội ơn.

Nay kính mời.

Chủ-chơn : HÀ-PHƯỚC-SANH.

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

38, rue de Canton, Cholon

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG DƯỢC TỬU

(Thuốc rượu Nhị-Thiên-Đường)

Thuốc rượu của tiệm Nhị-Thiên-Đường là một thứ thuốc rượu rất quí, do nơi tiệm chánh ở tại Quảng-Đông tỉnh Thành gởi lại ; điều niên trường thọ, đoạt tạo hóa chi công, đời nay chưa có thuốc rượu nào mà bổ dưỡng nhơn thân, điều hòa huyết mạch cường tráng tinh thần cho bằng thứ rượu thuốc nầy, hễ uống nó thường thì mọi máy hồng nhuận gái trẻ già, bốn mùa đều dùng được, thật nó là bổ bổ Thánh dược dường liệu như thần.

Nếu uống nó cho thường thì ắt điều trừ bá bịnh; tinh-thần khương kiện, dinh dưỡng nhơn thân; khai kỷ kiến-vị, máu mu đều đặng, nước da mịn màng, những người mà tiên thiên bất túc, bẩm thiên thất điều, thì nên uống nó cho thường mà bổ dưỡng.

Đờn bà mà vàng ủa ốm gầy thì nên dùng nó, hoặc muốn an thai bảo sản, thì uống thứ thuốc rượu nầy khỏi lo sẩu hoạn.

Ấy là một thứ thuốc VỆ-SANH rất ích bổ dưỡng.

Chư tôn có mua thì hãy nhình cho kỹ cái nhãn hiệu ông PHẬT mập của hiệu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG thì mới khỏi lầm thứ giả uống vào sanh bịnh.

Trị những các chứng kể ra sau nầy:

1.—Người còn thiếu niên mà dùng nó thì khỏi sợ Tiên thiên bất túc.

2.—Người trung niên mà uống nó thì khỏi lo bịnh hàn thất điều.

3.—Người lão niên mà uống nó thì khỏi lo bịnh khí suy huyết kiệt.

4.—Đờn bà con gái mà dùng nó thì khỏi lo về bịnh thất điều.

5.—Người văn nhơn dùng nó thì có ích về thần trí mở mang.

6.—Người thương cổ mà dùng nó thì có ích vì cần lao mà không biết mỏi.

7.—Những kẻ bỏ Á-Phiện mà dùng nó thì có ích vì khỏi phục nguyên hình.

8.—Người không có con mà dùng nó thì ắt nhiều con cháu lắm.

CÁCH DÙNG : Mỗi bữa trước khi ăn cơm 5 phút đồng hồ tùy theo sức mình mà uống.

Giá tiền : Ve lớn 1 25
Ve thường 0 20

TRƯƠNG-THÁI-TRỨ

Chủ nhơn

NAM-CHÂU KHÁCH LẦU

Rue Amiral Courbet Saigon de 29 à 35

Phòng sạch sẽ lắm, thiệt rộng rãi, rất thanh-tịnh và lại khoản-khoát. Giá rẻ.

Quí khách tiện đường ghé ngồi nơi « Nam-châu khách lầu » chắc đều đặng vừa ý. Boy rất khuôn phép.

Có xe-hơi, tiện cho quí khách khi muốn du-lịch.

Lâm-quang-Roi.

Chủ nhiệm.

PHÒNG TRÔNG RĂNG THIỆN NGHỆ

HIỆU LÂM-QUANG-SĨ

N° 92, Boulevard Bonnard

Ngang nhà thuốc thí (chợ mới) Saigon

LÂM-NGỌC-THẠCH

Trên lầu N° 58, Rue d'Adran

Ngang tòa Tân-Đáo (chợ củ) Saigon

Kính cùng quí Ông, quí Bà, quí Thầy và quí Cô đặng rõ ; Nguyên chúng tôi làm nghề trồng răng và bịch răng vàng có hơn tám năm dư, nên sự kỹ càng chắc chắn và khéo léo của chúng tôi làm chẳng khác chi người Langsa, song một đều nên lưu tâm là nghề chung mà lại ý riêng của người thợ máy mà thôi.

LÂM-QUANG-SĨ

Kính cẩn

TIỆM ĐÓNG XE

Sửa xe và bán đồ phụ tùng

đường Luro môn bài 99 và 101

(Đất-hộ) Saigon

TRẦN-VĂN-HIỆP, chủ tiệm

Kính cùng Lục-châu quí khách đặng rõ : Tiệm tôi có đóng đủ kiểu xe như là xe mui, xe hai bánh, xe kiến, xe kéo và cũng có bán các thứ xe củ sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiểu, bánh xe cao-su bằng cây giá tị bên tây chở lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiến đèn tây, đồ bắt kế xe đặc chiếc và xe song mã bằng da tây rất khéo và chắc, có bán yên cơi, chuông đạp hai tiền, bình để thắp đèn khi đi theo xe. Sơn xe.— và sửa xe.

Cúi xin quí khách có dịp đến Đất-hộ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi đa thiểu mua giúp làm ngời, thì tôi rất cám ơn hạ cố, Còn chư quí khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm món chi cũng giá cả tôi sẵn lòng hầu đáp.

Chủ-nhơn cẩn khải.

LỜI RAO CAN KIẾP

Kính cùng Lục-châu chư quí vị đặng rõ : nhơn vì tôi mới chọn đặng một chỗ đất dùng hầm ngói gạch rất tốt nên tôi đã lập một cái lò-gạch để hiệu là *Nam-thanh-Phát* tại ngoài vàm Tuồi-Lớn tục kêu là Vàm-cù mé bên (Tânan).

Lò gạch của tôi đây tuy mới lập mà làm đủ thứ ngói gạch, như là gạch tiêu, gạch thức, gạch lầu, ngói đại tiểu, ngói móc, ngói ống.

Lại tôi cũng có trữ bán vôi, ciment, cát, gạch bách-ton nữa.

Kính xin chư quí vị thương tình như có cần dùng các món nói trên đây xin tới lui giao tiếp cùng tôi, tôi rất cám ơn.

Chủ nhơn

NGUYỄN-TRUNG-CHÁNH

Làm [illegible]

Biscuits Quốc-nữ

Bánh nầy thơm lại ngon, để lâu được, làm kỹ càng, vì rất tinh khiết, có beurre sữa, vanilline, chocolat.

Cũng có và hộp, mỗi hộp giá là 0 $ 20.

Lúc quí ông quí bà có về Lục-tỉnh, hoặc ở Lục-tỉnh lên Saigon chơi, xin nhớ lấy ra về mua ít nhiều cho bà con dùng thử.

Bánh nầy cũng bánh sẵn có lễ quí ông quí bà nghĩ vì [illegible] là người Annam nên giúp đỡ lẫn nghĩa.

Có gởi bán lẻ và bán nguyên hộp tại tiệm M. Nguyễn-khắc-Trung, số 82, Boulevard Bonnard.

Cũng có gởi contre-remboursement, quí ông quí bà muốn sẽ vô bán xin gởi thơ thương nghị.

NGUYỄN-THỊ-THAN

N° 13 Rue Larey nière Saigon.

HÃNG CHÁNH BÊN HUÊ-KỲ HIỆU:

ASSOCIATED OIL COMPANY OF CALIFORNIA E. U. A.

Hãng : ASSOCIATED OIL COMPANY OF INDO-CHINA L^td

làm Đại-lý toàn cõi Đông-Pháp, môn bài số 34 đường Lefèbvre Saigon

Dây thép để: Associated Saigon — Dầu sáng hiệu BROC — Dây thép nói số 63

Đại-lý ở các tỉnh

Cholon.— Lương-dương-Ký. 8 Avenue Jaccareo
Baria.— An-kim-Lợi Vinh-Tường.
Nhatrang.— Hạp-Ưn
Pnom-Penh.—Kim-seng-Heng
Bacliêu.— Hồng-Hoa
Tânan.— Quản-tiên-Lợi
Soctrang.— Công-Xương
Tiêucần.— Đồng-Thương
Sadec.— Đồng-Sanh
Soctrang.—Huỳnh-Phát
Caman.— Quản-đức-Xương
Longxuyên.— Thái-Vương
Cairâng.— Trần-triệu-Ký
Hocmôn.— Công-Phát
Minh-hoa.— Man-hoa
Mocay.— Mỹ-hòa-Đường

Dầu sáng hiệu "CUP" kêu là "BROC". — Thượng hảo hạng
Dầu lửa hiệu "CUP" kêu là "TASSE". — Tốt nhứt hạng
Dầu lửa hiệu "CLOCH" kêu là HORLOGE — [illegible]

NGUYỄN-MỸ-PHÁT

GRAVURE

Sur métaux et marbre

Kính trình chư QUÍ-VỊ đặng rõ, tôi là thợ khắc con DẤU, trước tôi làm công cho ông chủ tôi là M. LEMONNIER là một người thợ khắc rất khéo ở bên Đại-pháp, đã có giấy ban khen mà tôi chịu khó làm trong 7 năm để học lấy ý khéo thì Ông chủ tôi cho cái giấy Certificat.

Khi trước tôi có đọn tiệm khắc con dấu ở Hanoi được 15 năm mà tôi làm cho các TÒA các SỞ cùng các TỈNH thì có tiếng khen tôi là người làm cẩn thận.

Bây giờ tôi vào trong Saigon tôi đọn tiệm khắc con DẤU, làm bằng ĐỒNG, Ống ĐÁ khắc ảnh TRUYỀN-THẦN và sửa các thứ máy đánh CHỮ, có bán các thứ DỒN, các thứ NÓN, bán sỉ và bán lẻ, trước tôi ở đường Boulevard Bonnard 84, bây giờ tôi đọn sang qua đường Đỗ-hữu-Vị N° 42 Saigon.

Tôi có lời bày tỏ các công việc tôi làm để chư QUÍ-VỊ đặng rõ mà có lòng vãng đến bảo tôi làm, QUÍ-VỊ ở xa xin gởi kiểu mẫu đến cho tôi làm dặn như thế nào tôi làm như kiểu đó, tôi xin tính giá rẻ hơn các tiệm khác.

Xin chư QUÍ-VỊ chiếu cố đến cửa tiệm tôi thì tôi được cám ơn lắm lắm.

Nay kính cáo.

Chủ nhân : NGUYỄN-MỸ-PHÁT

42, Rue Đỗ-hữu-Vị Saigon.

A. DENHOLM

N°s 36-38, Rue Lefèbre, N°s 36-38

SAIGON

THIÊN NGHỆ VỀ VIỆC RÁP MÁY XAY LÚA GẠO

Đã ráp hơn 30 cái nhà máy từ 10 tấn cho đến 500 tấn ở tại Đông-pháp.

Cam kết chắc chắn về sự lúa gạo xay ra đẳng bao nhiêu và sự bền bỉ chạy tốt của máy móc.

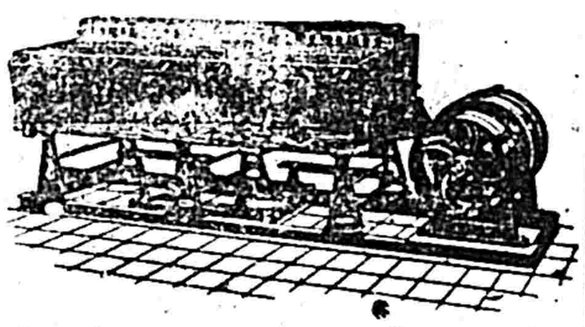

NGUYÊN GIÁN MÁY — ĐỒ PHỤ TÙNG — ĐỒ THAY ĐỔI — DÂY TRẦN EMERIE — VÂN VÂN — MÁY LÀM DẦU, LÀM ĐƯỜNG — MÔ-TƠ NỔI SÔ-DE V. V. GIÁ PHẢI CHẲNG

HOTEL D'ANNAM

NAM-VIỆT KHÁCH-LẦU

N° 72 à 80, BOULEVARD CHARNER,—10, QUAI LE MYRE DE VILERS

Đường Kinh-lấp, đường Carabelli và đường mé-sông Le Myre de Vilers, SAIGON

HUỲNH-HUỆ-KÝ, Chủ tiệm

Kính cùng Quí-khách rõ, tôi dọn một tiệm ngủ hiện là HÔTEL d'ANNAM *(Nam-Việt Khách-Lầu)* phòng rộng mát và sạch sẽ lắm, cũng có dọn phòng ở từng dưới đất được cận tiện Quí-khách, xin Quí-khách thừa dịp đi Saigon đến tiệm tôi mà nghỉ lấy làm thong thả lắm.

Lại tôi mới mở thêm một giãi phòng ngánh rất mát mẻ tại đường mé sông Le Myre de Vilers, lối trước ga xe lửa nhỏ, nhà số 10 Saigon

HUỲNH-HUỆ-KÝ, Cẩn khải.

HÃNG

Thiên thư 227 — Comptoir industriel et electro-mecanique — Dây thép nói 412

D'ENTREMÊ-GHENT

44 bis, Rue LAGRANDIÈRE, 44 bis

SAIGON

ĐỀN-KHÍ	MÁY-MÓC
Di-na-mô và Alternateur	Máy tar à vapeur fixe et demi-fixe.
Génératrices à courant continu.	Moteur chạy bằng khí
Groupes convertisseurs et transformateurs.	Máy [illegible] và bằng dầu nặng.
Groupes électrogènes à bon marché.	Moteur diesel et semi-diesel
Mô-tơ chạy hơi hay là lửa lâu mới chạy.	Hom-mâc contrefaçon
Máy-móc điện	Cần môn khí-dụng công nghệ.
Equipements des centrales.	Lượng nhà máy.

Ai muốn xin hoa-đồ cố định gởi không ăn tiền công được

ANCIENNE MAISON PHÚ-TOÀN

ĐỒ GIÀY TÂY VÀ ANNAM

LÊ-VĂN-HIỆN

CHỤP HÌNH VÀ RỌI HÌNH RA LỚN

— SAIGON —

17-19 Rue Amiral Courbet (Boulevard Charner)

TRAN-LONG

TIỆM ĐÓNG GHẾ MÂY

ROTINIER

Réparation des Raquettes

Rue Turc n° 14

SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 17 năm rồi, vẫn có một nghề làm ghế mây theo kiểu Hồng-kong, ghế dài, ghế dựa, ghế ngồi, lớn có nhỏ có, đủ thức, đủ hạng rất khéo rất đẹp, có sửa vợt mây, đồ đánh trái lăng : giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin liệt-vị đến chơi, tôi tiếp đãi.

[illegible] cẩn khải.

XIN CHIẾU CỐ

Đời thạnh trị thái bình, thì con người sanh sẳng ra càng đông đảo hơn khi trước bội phần, bởi vậy tôi dòm thấy mỗi khi Saigon có bày chơi lễ, hoặc là cuộc chơi v.v. thì tôi nghiệp cho qui-khách ở lục-châu lên Saigon chơi, mà chẳng đủ khách-sạn nghỉ ngơi, làm sự vui thành ra buồn. Bởi vậy chúng tôi mới lập ra một Tiệm ngủ hiệu NAM-TRUNG KHÁCH-SẠN *tại đường Némésis N° 101-103 gần bên góc Tiệm cầm đồ Saigon. Phòng ở từ chia theo mặt đường đi, rộng rãi mát mẻ tư bề và yên tĩnh, lại gần các mặt đường xe lửa Cholon, đường giữa đường mé sông, và xe Điện-hỏa đi Mytho, rất tiện cho qui khách xuống.*

Cúi xin qui-khách trường tình đến sang giúp cho chúng tôi bền vững ơn ấy ghi tạc hằng ngày

Quản-Lý :

[illegible]

ĐÁNH DÂY THIẾP

Đề như vầy:

NHƯ-THIÊN-ĐƯỜNG

Cholon

DÂY THIẾP NÓI

Số 658

NHƯ-THIÊN-ĐƯỜNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38, — CHOLON

CÓ BÁN CÁC THỨ THUỐC CAO ĐƠN HOÀN TÁN RẤT THẦN HIỆU NHƯ SAU NÀY:

VẠN-CÂNG-NHỊ-THIÊN-DẦU

Dầu nầy vốn của Ông Y-SANH VI-TỂ-SANH đã dày công tiềm kiếm cầu thứ thuốc nơi các danh-sơn, đem về bổn thân chế luyện nấu ra Bí lưởng thiệt nó có sức đuổi phong, ngự hàng tán nhiệt, công hiệu lạ lùn, bất cầu nội chứng ngoại khoa thảy đều linh nghiệm, các ông có mua thì xin phải nhìn cho kĩ cái thần hiệu ông P. 36 mập của tiệm NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG thì mới khỏi lầm đồ giả.

Chủ trị các chứng kể ra sau nầy:

1° Bốn mùa cảm mạo, nghẹt mũi nhức đầu, tay chưng bải hoải, trung thử trúng hàng cảm nhiễm khí độc, trong uống ngoài thoa, thì ấy đều dùng được.

2° Rạo rực, đau bụng, ăn uống không tiêu. Sinh bụng ợ chua, lòng như lửa đốt, trong ruột quặn đau, *ngoài thoa trong uống, thấy đều dùng được.*

3° Dâm lên chân nghẹt, bất tỉnh nhơn sự, hàm răng ngậm cứng, tức thì phải dùng dầu nầy mà thoa nơi phía trong môi, và thoa luôn nơi màng tang, thoa dưới cổ hai bên cuốn họng, phải thoa cho thường thì tỉnh lại liền.

4° Ho hen khò khè, dâm lên chân nghẹt, hơi thở không được thông, thì phải lấy dầu nầy mà thoa nơi cuốn họng và trước ngực cho thường, lại phải nhỏ chừng 10 giọt dầu vào một chén nước sôi mà uống thì thấy hiệu nghiệm.

5° Đờn bà nằm bếp mà hay xây xẩm, hoặc nhức đầu đau bụng thì phải lấy dầu nầy mà thoa 2 bên màng-tang, trên ngực, dưới bụng, rồi cũng coi theo cách nói trên đây mà uống thì thấy sự hay. Hoặc lúc có thai mà đàng thường dầu nầy thì lại càng tốt lắm.

6° Con nít mà bị kinh phong mửa ta, ngày đêm la khóc, hoặc hay ọc sữa, trong ruột có phong, ngoài thoa trong uống hiệu nghiệm như thần.

7° Đi tàu đại sóng mà mửa, hễ biết mà dùng dầu nầy thì ắc là an nhiên vô sự.

8° Hoặc bị đầu phong đau nhức, hoặc bị phong thấp tay chơn nhức mỏi, hoặc bị phong hỏa mà đau răng phải dùng thứ dầu nầy mà thoa xát nơi mấy chỗ đau thì ắt hết liền.

9° Nhưng là vô danh thũng độc, các thứ ghẻ chốc, con nít bị thai độc mà sanh ghẻ, ngứa ngày cả mình, hoặc bị muỗi cắn, hoặc bị sâu xuống; cứ dùng dầu nầy mà thoa thì thấy hiệu nghiệm.

CÁCH DÙNG:

Người lớn mỗi lần từ năm giọt tới mười giọt, con nít, mỗi lần thì từ một giọt đến năm giọt, phải pha với nước trà hay là nước sôi mà uống.

Giá mỗi ve là..... 0$25

HÓA-ĐÀM-CHỈ-KHÁI-TÁN

« THUỐC HO »

Thuốc ho nầy của Ông Vi-tế-Sanh ra công lên non núi tìm kiếm các thứ dược tài bào chế ra thứ thuốc ho nầy trị các bịnh ho: ho gió, ho lao, ho tổn, ho ra huyết, ho lâu năm, và bịnh lức;

Dầu ho dữ dằn cho thế mấy uống thuốc nầy trong nửa giờ thì bớt, vài ngày đã lành bịnh.

Người thường mỗi ngày uống 1 gói thì trừ được các bịnh và bổ huyết.

CÁCH DÙNG:

Như người lớn mỗi ngày uống 1 gói khi ăn cơm rồi, hay là đang khi ho, thì uống với nước trà.

Còn đờn bà có chửa uống nửa gói.

Và con nít chừng ba tuổi cho đến 6 tuổi, 1 gói phân làm 4; 6 tuổi cho đến 12 tuổi, một gói phân làm 3; 12 tuổi sắp lên uống nửa gói.

CỮ ĂN: « đồ chiên xào, trái cây, rau sống, đồ cay và rượu, mấy món đó chẳng nên dùng tới.

Giá mỗi gói 0$15, — 10 gói... 1$40

THẦN HIỆU NHÃN DƯỢC

Phàm con người sanh ra ở đời, trong ngũ quan thì có cặp con mắt là một vật chí yếu hơn hết, nếu không cẩn thận, để cho đến rủi ro mà hư cặp con mắt đi rồi thì phải khốn khổ cho cả thân. Bởi đó cho nên tiệm tôi đã hết lòng nghiên cứu những phương ảo diệu mà chế ra một thứ thuốc nước rất hay, để trị các chứng bịnh con mắt, hoặc bị phong-nhiệt mà sanh nhặm, hoặc sưng, hoặc đỏ, nhứt nhối xốn xang, hoặc sợ chói mà không dám ngó chỗ sáng, hoặc có mộng, hoặc có cườm như bạn nhãn hoạn thấy đều dùng đặng cả.

CÁCH DÙNG:

Mỗi ngày thường nhỏ vô ba lần vào con mắt, kị uống rượu cùng ăn đồ chiên xào nóng nảy.

GIÁ

Mỗi ve lớn là . . . 1$00

Mỗi ve nhỏ là. . . 0 30

NHỊ-KHOA-CẢNG-CƠ-TÁN

Chủ trị con nít cặp mang kinh phong, cùng các chứng bịnh có con nít kể ra sau nầy:

Cảm mạo thương hàng, mình nóng, mặt đỏ, bị dâm ngầu chân, con mắt ao liếc, hoặc trợn trắng, cắn răng, ngậm hàm, bất tỉnh nhơn sự, miệng, nổi trùng lãi, trong ruột đau thắc, ơi thở khò khè mà lâm ra ho, hoặc chóc đêm và giựt tay giựt chơn, bướng đại huất bón, hoặc miệng cổm khô khan lại hay khát nước, ấy là chứng CẤP-KINH-PHONG phải lấy nước trà mà uống với thuốc tán nầy.

Còn thoát nóng, thoát lạnh, kì cửa khi tủ, rút tay rút chơn, da mặt xanh vàng mét, ốm gầy, khò khè, ọ ẩm, ăn uống chẳng dậng, khóc khan, không có nước mắt, đêm ngủ con mắt không nhắm, đường đại, đường tiểu không tốt, tay chơn lạnh ngắt, ấy là chứng MẠNG-NHỊ-PHONG phải dùng nước gừng mà cho uống với thuốc tán nầy thì thấy hiệu nghiệm.

CÁCH DÙNG:

Con nít 1 tháng tới 3 tháng, uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần. Từ 4 tháng tới 12 tháng, mỗi ngày một gói. Từ 4 tuổi sắp lên, mỗi ngày uống 2 lần mỗi lần 1 gói. Còn con nít ngày hường muốn nó ăn chơi thì mỗi ngày cho nó uống nửa gói, uống với nước trà thì trừ dặng các chứng bịnh mạnh mẽ trong mình.

Mỗi gói giá là..... 0$25

THẦN HIỆU PHÁT LÃNH HOÀN

THUỐC NÓNG LẠNH

Trị bịnh nóng lạnh, bịnh rét, sau bạch, ban điều, cảm mạo sương hàng, phát nóng, phát lạnh, hoặc nóng mê mang, nhức đầu, miệng khô, tứ chi mỏi mệt, ăn uống không tiêu.

CÁCH DÙNG:

Người lớn mỗi ngày uống 1 gói là 14 hoàn, uống với nước trà.

Còn con nít một tuổi uống 1 hoàn, 2 tuổi uống 2 hoàn, 3 tuổi uống 3 hoàn.

Con nít mấy tuổi thì uống theo mấy hoàn, tới 14 tuổi thì uống theo như người lớn đúng 14 hoàn mà thôi.

Như bịnh rét thì phải uống trước cơn 2 giờ đồng hồ khi chưa có phát rét.

CỮ ĂN: « rau sống, trái cây, đồ gỏi lạnh, mấy món đó chẳng nên đụng tới ».: Làm y theo như vầy, dầu bịnh nặng hung, hễ uống thuốc nầy vài ngày thì hết bịnh.

Người thường mỗi bữa sớm mai uống 3 hoàn bổ thân. Hãy nhìn chắc ai nhãn ÔNG-PHẬT, hiệu Nhị-Thiên-Đường, ấy mới phải là thuốc hiệt kẻo lầm thứ giả.

Giá mỗi gói. . . . . 0$16

Xưởng thợ-mộc, chạm và cẩn hiệu là:

"Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA"

Tại Lailhiêu Quai E. Outrey

Có đông sẵn đủ các thứ bàn, ghế, tủ, văng v. v. toàn bằng cây Trắc, Cẩm-lai, Gõ và có đủ thứ mặt-đá Cẩm-thạch lớn nhỏ và lành làm theo kiểu.

Đã hơn 15 năm nay các nơi đều nghe danh và được vừa lòng cùng khen ngợi luôn. Có sẵn nhiều món rất xinh đẹp, để cho quí ông muốn chọn đồ khéo lạ. Muốn đặt đồ cho khéo và vừa ý, thì nên gởi thơ mà thương nghị với Xưởng-thợ-mộc nầy.

ĐỒ CẨN, ĐỒ THÊU VÀ HOA-LY

Bán tại tiệm

TRẦN-QUANG-NGHIÊM

Đường Espagne, số 211 (góc chợ mới), Saigon

GIÁ RẺ:

Tiệm nầy có trữ đủ các đồ CẨN DÙNG VỀ ĐÈN KHÍ như DÂY ĐÈN BÓNG ĐÈN, QUẠT MÁY ĐIỆN, BÀN ỦI ĐIỆN vân vân và đủ các kiểu ĐÈN THẮP BẰNG DẦU SÁNG VÀ DẦU LỬA có MÀNG SÔNG và HÀNG TƠ LỤA BẮC-KỲ.

Bán sỉ và bán lẻ giá rẻ.

CÙNG TÂN BÌNH CÀNG DƯỠNG QUÀ CÔNG TY

Số 85-87 đường Marins — Cholon

ĐẺ NGON MÀ HẠP VỆ-SANH

Sự học-cứu đời nay, đâu đâu cũng chú trọng về phép vệ-sanh, mà nhứt là các món thực-phẩm.

Bổn hiệu đã chế ra nhiều thứ bánh ngọt và trái cây muối đường, hơn hai mươi món, đã ngon diệu thơm tho mà để lâu không hư không ẩm, là một món ăn rất hạp phép vệ-sanh vậy. Xã-hội yêu dùng và khen ngợi các thứ thực-phẩm của bổn hiệu kể trên đó là một món thực-phẩm cao-thượng hơn các thứ bánh khác xin chư-tôn quan cố.

CÁC TỈNH NAM-KỲ VÀ PNOM-PENH ĐỀU CÓ TIỆM ĐẠI-LÝ.

TIỂU-THUYẾT

CAY ĐẮNG MÙI ĐỜI

(Tiếp theo)

— Không biết chừng hồi trước tía má tao giàu rồi sau mới nghèo.

— Tao cũng cho mấy cái sướt cái đó đi. Tía má mấy mất mấy đã 14, 15 năm nay, sao thuở nay không kiếm để đến bây giờ mới kiếm mà nhỉnh. Mà chớ chi tía má mấy giàu có hoặc không có con, thì kiếm mấy cũng cho là phải, chớ người đó bộ nghèo quá mà con tới 5 đứa, trai gái có đủ, không có áo quần cho nó bận còn đi kiếm thêm mấy đem về nữa mà làm gì.

— Mầy nói nghe kì quá! Ai có con lại không thương; nói như mầy vầy hễ có con nhiều thì nó còn hay là nó mất cũng không cần gì hay sao.

— À, mầy nói tía má mầy thương tiếc mầy nên mới tìm mầy phải hôn?

— Chớ sao.

— Ai cũng vậy, mất con 14, 15 năm nay thương nhớ nó lắm nên tìm nó mà nhỉnh. Nếu gặp mặt con thì tự nhiên mừng rỡ, nhứt là bà mẹ ôm con mà khóc, chớ sao hồi hôm mầy bước vô nhà tía má mầy bẩn-lẩn bơ-lơ, không mừng rỡ chút nào, không rỉ tới mình mầy, mà cũng không hỏi tham coi nhà lớn ai nuôi mầy, mầy ở chỗ nào, có cực khổ đau ốm gì hay không?

— Tại hồi hôm mà tao mắc dỗ em ngủ, còn tía tao tánh lạ-lẽo nên không mừng rỡ cho lắm chớ.

— Mầy còn cãi nữa chớ! Tức quá! Dẫu thế nào đi nữa cũng phải tỏ dấu mừng một chút chớ. Nó mà thỉnh lình thấy lợi thấy đặc mầy tới, thấy nói mầy là con, nếu tía má mầy không mừng thì phải nghi rồi hỏi mầy coi hồi người ta xỉ được mầy đồ mầy bận áo gì, chớ sao không mừng mà cũng không nghi chút nào hết vậy. Tao sợ họ lập mưu kế mà hại mầy, chớ không phải là cha mẹ đâu. Mầy không tính tao dễ rồi mầy coi. Hai người đó bộ kỳ quá mà!

— Đừng có nghi bậy không nên.

Thằng Được tuy ngoài miệng cãi với thằng Bỉ, song nó xét lời của thằng Bỉ có nhiều chỗ hữu lý nên trong lòng nó cũng nghi nghi chút đỉnh. Nó nằm suy nghĩ ngủ hoài không được, một lát nó cách là phải tía má nó, bởi vì, nếu không phải thì nhỉnh nó làm gì, rồi một lát nó lại nghĩ, bởi vì nếu phải tía má nó thì có lẽ đâu mà lơ lẩn quá như vầy.

Tân sáng hai đứa nó thức dậy leo xuống đi vô nhà, thấy mấy đứa nhỏ chộn-rộn đứa đôi cơm đứa đôi bánh. Tía thằng Được bận quần vắn, áo tứ, la hét om sòm một hồi rồi lấy một cái nón nỉ đen rách đội mà đi. Mà nó nấu cơm rồi dọn ăn, có vài khứa cá mấy đứa nhỏ áp đũa vô gắp vài bận thì hết, thằng Được với thằng Bỉ thấy vậy nên ăn cơm lạc chớ không dám thò đũa vô. Ăn hết chén cơm rồi muốn xúc thêm mà dòm trong nồi thì trống trơn, nên phải gắt đũa mà leo xuống.

Thằng Được với thằng Bỉ ngày nào ăn cơm cũng không no nên phải mua bánh thêm mà ăn; mà hễ mua bánh thì phải mua cho mấy đứa em nó ăn nữa nên mỗi bữa tốn tới vài ba cắc bạc. Ban ngày thằng Được lại phải phụ với mà nó mà nấu cơm, rửa chén, coi em, còn thằng Bỉ thì thả đi chơi hoài không chịu làm việc chi hết. Ban đêm thì hai đứa cứ ngủ trên chiếc ghe bầu, thằng Bỉ cứ theo nói rằng thằng Được bị người ta gạt chớ không phải cha mẹ nó là hai người đó; hễ nói thì thằng Được rầy mà nó cũng theo nói hoài.

Qua đêm thứ ba hai đứa nó đương ngủ thình lình nghe có người ta đi động đất thình thịt. Thằng Bỉ ngồi dậy dòm dưới đất thì thấy có ba người vác đồ đi vô nhà mà trong nhà tối thui, không có đèn mà cũng không nghe nói tiếng chi hết. Nó lúc lắc thằng Được thức dậy rồi chỉ cho thằng Được coi. Sáng ngày sau hai đứa nó vô nhà thì thấy dựa vách có một đống đồ ngoài dậy lá chằm kín mích không biết là đồng gì. Tối bữa sau lối 11 giờ thiên hạ ngủ im-lìm, hai đứa nó lại thấy có một chiếc ghe tam-bản ở ngoài kinh chống vô ụ rồi hai người dưới ghe dở cửa vô nhà vác đồ đem xuống ghe, có tía thằng Được phụ vác với họ nữa, rồi ghe chống trở ra kinh mà đi, nghe nói chuyện nhỏ nhỏ nên không hiểu là chuyện gì. Khuya thằng Bỉ kêu thằng Được thức dậy mà nói rằng hôm nay nó đi chơi là có ý muốn dọ coi tía thằng Được làm nghề gì. Bữa nào nó cũng thấy khiêng vác hàng trên tàu đem xuống ghe, hoặc dưới ghe đem lên tàu. Nó chắc tía thằng Được ăn trộm hàng hóa đem về nhà mà dấu rồi ban đêm lén kêu người ta mà bán. Nó biểu thằng Được phải trốn mà đi chớ ở đây sợ chẳng khỏi mang họa.

Thằng Được nghe nói giận đỏ mặt mới rầy nhỏ nhỏ rằng:

— Mầy có tài nói bậy bạ hoài. Sao mầy biết tía tao ăn trộm. Chuyện gì mình không biết chắc thì đừng có đề quyết như vậy.

— Tao dọ rồi mầy ơi! Tía mầy ăn trộm đồ dưới tàu mà bán cho khách-trú.

— Mà dầu tía tao có làm quấy như vậy đi nữa, tao là đạo làm con, mầy biểu tao bỏ tía tao mà đi hay sao.

(Sau sẽ tiếp theo).

Imp. du Đông-Pháp Thời-báo, 71 rue Mac-Mahon